

Số: 317/BC-HĐND

Đồng Tháp, ngày 09 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO TÓM TẮT

Thẩm tra các Tờ trình và dự thảo Nghị quyết do UBND Tỉnh trình tại kỳ họp thứ 8, HĐND Tỉnh khoá IX của Ban Văn hoá - Xã hội HĐND Tỉnh

Để chuẩn bị nội dung trình tại kỳ họp thứ 8, HĐND Tỉnh khoá IX, Ban Văn hoá - Xã hội (VH-XH) thẩm tra cho ý kiến các Báo cáo, Tờ trình và dự thảo Nghị quyết do UBND Tỉnh trình. Tham dự cuộc họp có đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan¹. Căn cứ các quy định pháp luật hiện hành, ý kiến thảo luận của đại biểu dự họp và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, Ban VH-XH báo cáo kết quả thẩm tra đối với từng nội dung, cụ thể như sau:

I. Tờ trình số 76/TTr-UBND ngày 23/10/2018 và dự thảo Nghị quyết "Quy định mức mức hỗ trợ một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp"

1. Về cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

- Nhằm thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo; góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống, tăng thu nhập của người dân, đặc biệt là ở các địa bàn nghèo, tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận thuận lợi các dịch vụ xã hội cơ bản² góp phần hoàn thành mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo giai đoạn 2016-2020.

- Căn cứ Điều 8, 9, 13, 19, 21 Thông tư số 15/2017/TT-BTC quy định³ thì việc HĐND Tỉnh ban hành Nghị quyết này⁴ là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Qua thẩm tra, Ban VH-XH có ý kiến như sau:

- Đề nghị bổ sung vào phần căn cứ những nội dung sau:

+ Nghị quyết số 57/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 của HĐND Tỉnh ban hành Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020.

+ Để thực hiện tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 theo phân cấp (tối thiểu bằng 10% tổng ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện Chương

¹ Thường trực HĐND Tỉnh, UBND Tỉnh, Ban KT&NS, Ban PC HĐND Tỉnh; đại diện lãnh đạo các Sở: GD&ĐT, LĐ-TB&XH, YT, VH-TT&DL, TC, NN&PTNT, Văn phòng UBND Tỉnh.

² Y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, tiếp cận thông tin...

³ Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 quy định: Đối với các dự án do địa phương thực hiện, UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp quyết định mức hỗ trợ cụ thể đảm bảo phù hợp với điều kiện, đặc điểm, tính chất của từng dự án, mô hình và khả năng ngân sách của địa phương và chế độ, định mức chi tiêu hiện hành.

⁴ Quy định mức mức hỗ trợ một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

trình) đã được HĐND Tỉnh quy định, đề nghị bổ sung Nghị quyết số 115/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017⁵.

+ Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 giai đoạn 2017-2020 để có cơ sở thực hiện Khoản 1, Điều 1 (địa bàn các xã thuộc Chương trình 135 là 08 xã biên giới của tỉnh Đồng Tháp) nêu trong dự thảo Nghị quyết.

- Tại Điểm a, Khoản 5, Điều 1 sửa đổi, bổ sung lại là: "Từ nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018-2020 và nguồn vốn đối ứng 10% của ngân sách địa phương (sự nghiệp nông nghiệp và đảm bảo xã hội) theo phân cấp"...

II. Tờ trình số 74/TTr-UBND ngày 23/10/2018 và dự thảo Nghị quyết “Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp”

1. Về cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Căn cứ Khoản 5, Điều 8 Thông tư số 36/2018/TT-BTC quy định⁶, nhằm triển khai thực hiện văn bản mới⁷ thay thế văn bản hết hiệu lực⁸ của Bộ Tài chính thì việc HĐND Tỉnh ban hành Nghị quyết này⁹ là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Thống nhất nội dung dự thảo Nghị quyết.

III. Tờ trình số 68/TTr-UBND ngày 23/10/2018 và dự thảo Nghị quyết “Quy định chế độ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp”

1. Về cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Căn cứ Khoản 4, Điều 2 Nghị định số 80/2018/NĐ-CP quy định¹⁰ thì việc HĐND Tỉnh ban hành Nghị quyết này¹¹ là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Qua thẩm tra, Ban VH-XH có ý kiến như sau:

⁵ Về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020.

⁶ Hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức quy định: Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ động trình HĐND cùng cấp quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp để thực hiện ở địa phương.

⁷ Thông tư số 36/2018/TT-BTC.

⁸ Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhà nước.

⁹ Quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

¹⁰ HĐND cấp tỉnh căn cứ khả năng cân đối ngân sách và dự kiến số lượng người tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở công lập thuộc phạm vi quản lý quyết định...

¹¹ Quy định chế độ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Do Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ còn hiệu lực nên HĐND không được giao thẩm quyền quy định chế độ hỗ trợ cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng, đề nghị bỏ nội dung căn cứ này.

- Sửa đổi tiêu đề lại là: Quy định chế độ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Tại Điều 1 sửa đổi lại là: Quy định chế độ đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại các cơ sở cai nghiện công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

+ Sửa đổi Khoản 1 (Đối tượng áp dụng) lại là: Người nghiện ma túy có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đi cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở điều trị nghiện Tỉnh (sau đây gọi là Cơ sở).

+ Bỏ nội dung Khoản 3 và sửa đổi lại là: Các nội dung khác có liên quan thực hiện theo quy định tại Nghị định số 80/2018/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

+ Sửa đổi Khoản 5 thành Khoản 4.

IV. Tờ trình số 72/TTr-UBND ngày 23/10/2018 và dự thảo Nghị quyết “Quy định mức chi cho hoạt động tổ chức giải thưởng hội thi sáng tạo kỹ thuật và cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp”

Qua thẩm tra, Ban VH-XH có ý kiến như sau:

Nội dung UBND Tỉnh căn cứ vào Khoản 7, Điều 3 Thông tư số 27/2018/TT-BTC quy định¹². Tuy nhiên, tại Điểm b, Khoản 1, Điều 4 Thông tư này quy định: ...UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phân bổ và quyết định giao dự toán chi cho cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì tổ chức các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật thuộc quyền quản lý.

Do đó, nội dung UBND Tỉnh trình thuộc thẩm quyền điều hành của UBND Tỉnh nên HĐND Tỉnh không cần thiết ban hành nghị quyết này.

V. Tờ trình số 70/TTr-UBND ngày 23/10/2018 và dự thảo Nghị quyết “Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp”

1. Về cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Ngày 26/7/2018, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 61/2018/TT-BTC¹³ thay thế Thông tư liên tịch số 149/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL¹⁴ (căn cứ Thông tư này, HĐND Tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 83/2016/NQ-HĐND¹⁵).

¹² Quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, hội thi sáng tạo kỹ thuật và cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng quy định: Các mức chi quy định tại Điều này là mức chi tối đa từ nguồn ngân sách nhà nước. Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương ban hành theo thẩm quyền các mức chi cụ thể đối với các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật của bộ, cơ quan trung ương và địa phương, đảm bảo không vượt quá mức quy định tại Điều này.

¹³ Quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/9/2018).

¹⁴ Hướng dẫn thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao.

¹⁵ Về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ Khoản 2, Điều 6 Thông tư số 61/2018/TT-BTC quy định¹⁶, nhằm góp phần nâng cao thành tích cho sự nghiệp thể thao Tỉnh nhà nên việc điều chỉnh mức chi chế độ dinh dưỡng cho các đối tượng nêu trên và ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 83/2016/NQ-HĐND là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết.

VI. Tờ trình số 73/TTr-UBND ngày 23/10/2018 và dự thảo Nghị quyết “Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thăm quan danh lam thắng cảnh; di tích lịch sử và công trình văn hoá trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp”

1. Về cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Qua thời gian triển khai thực hiện Nghị quyết số 95/2016/NQ-HĐND của HĐND Tỉnh¹⁷ đã có một số bất cập như: Hiện nay mức thu phí của Tỉnh ta thấp hơn so với một số tỉnh lân cận (An Giang, Cà Mau, Đồng Nai, Tây Ninh,...); trên địa bàn Tỉnh không có danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hoá được UNESCO công nhận là di sản văn hoá và thiên nhiên thế giới... Nhằm đảm bảo nguồn thu, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác duy trì, cải tạo và nâng cao chất lượng phục vụ tại các điểm tham quan trên địa bàn Tỉnh thì việc ban hành Nghị quyết này¹⁸ là cần thiết và đúng thẩm quyền.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Thông nhất nội dung dự thảo Nghị quyết.

VII. Tờ trình số 67/TTr-UBND ngày 23/10/2018 và dự thảo Nghị quyết “Quy định về chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp”

1. Về cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Qua thời gian triển khai thực hiện Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND¹⁹ và Nghị quyết số 118/2017/NQ-HĐND²⁰ quy định về chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn Tỉnh có một số bất cập như: Luật Du lịch 2017 và Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch²¹ có nhiều quy định mới về điều kiện kinh doanh các dịch vụ du

¹⁶ Quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao quy định: Căn cứ mức chi quy định tại Thông tư này và khả năng cân đối nguồn ngân sách của địa phương: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo HĐND cùng cấp quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thuộc địa phương quản lý (trong đó bao gồm cả đội tuyển cấp huyện) phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương và đảm bảo theo quy định hiện hành.

¹⁷ Nghị quyết số 95/2016/NQ-HĐND ngày 20/12/2016 của HĐND Tỉnh quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thăm quan danh lam thắng cảnh; di tích lịch sử và công trình văn hoá trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

¹⁸ Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí thăm quan danh lam thắng cảnh; di tích lịch sử và công trình văn hoá trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

¹⁹ Căn cứ Nghị định số 92/2007/NĐ-CP ngày 01/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch và Nghị quyết số 92/NQ-CP ngày 08/12/2014 của Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh phát triển du lịch Việt Nam trong thời kỳ mới, HĐND Tỉnh ban hành Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 quy định về một số chính sách hỗ trợ đầu tư, phát triển trong lĩnh vực du lịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

²⁰ Căn cứ Nghị quyết số 33/2014/NQ-HĐND ngày 05/12/2014 của HĐND Tỉnh về thông qua Đề án phát triển du lịch tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2015-2020, HĐND Tỉnh ban hành Nghị quyết số 118/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 về việc hỗ trợ lãi suất cho vay đầu tư phát triển loại hình du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

²¹ Có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018.

lich, trong đó có loại hình cơ sở lưu trú du lịch nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (homestay)²²; đa số các hộ kinh doanh du lịch homestay đều ở khu vực nông thôn nên quy mô đón, phục vụ khách không đảm bảo quy định²³; các dự án đầu tư xây dựng khu mua sắm phải nằm trong quy hoạch tại các khu, điểm du lịch trọng điểm của Tỉnh nên rất hạn chế các nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án²⁴ ...

Nhằm giúp cho các hộ kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn Tỉnh được tiếp cận các chính sách theo quy định. Đồng thời quán triệt Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị (khoá XII) về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn²⁵ và thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển du lịch tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2015-2020²⁶ gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, nên việc ban hành Nghị quyết này²⁷ thay thế 02 Nghị quyết trên²⁸ là cần thiết, đúng thẩm quyền.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Qua thẩm tra, Ban đề nghị bổ sung vào phần căn cứ:

- Nghị quyết số 33/2014/NQ-HĐND ngày 05/12/2014 của HĐND Tỉnh về thông qua Đề án phát triển du lịch tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2015-2020.

- Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị (khoá XII) về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

Kính trình HĐND Tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT/HĐND, UBND Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Lãnh đạo VP. HĐND Tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Đề).

**TM. BAN VĂN HOÁ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Hữu Đức

²² Được quy định tại Khoản 6, Điều 48 Luật Du lịch năm 2017; Khoản 6, Điều 21 Nghị định số 168/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Du lịch.

²³ Tối thiểu từ 30 khách trở lên.

²⁴ Dẫn đến việc hỗ trợ đầu tư để kích thích sự phát triển của dịch vụ mua sắm (hàng quà tặng, quà lưu niệm, đặc sản địa phương) trên địa bàn tỉnh không đạt hiệu quả cao.

²⁵ Ban hành kèm theo Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ.

²⁶ Nghị quyết số 33/2014/NQ-HĐND ngày 05/12/2014 của HĐND Tỉnh về thông qua Đề án phát triển du lịch tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2015-2020.

²⁷ Quy định chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

²⁸ Nghị quyết số 79/2016/NQ-HĐND và Nghị quyết số 118/2017/NQ-HĐND.